

Số:192/QĐ-UBND

Nhật Quang, ngày 15 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NHẬT QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung gian giai đoạn 2021 - 2025;

Theo đề nghị của Thường trực Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã Nhật Quang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2022 trên địa bàn xã Nhật Quang, cụ thể như sau:

1. Hộ nghèo: 53 hộ = 93 khẩu
2. Hộ cận nghèo: 74 hộ = 150 khẩu.

(Danh sách chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này)

Điều 2. Cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo được công nhận tại Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Ban Chỉ đạo rà soát xã, công chức được giao nhiệm vụ làm công tác giảm nghèo, thống kê và các ban ngành đoàn thể liên quan, Trưởng các thôn và các hộ gia đình có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- UBND huyện;
- Phòng LĐTBXH huyện;
- TT Đảng ủy – HĐND – UBND – UBMTTQ xã;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thế Ân

PHỤ LỤC
DANH SÁCH HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO NĂM 2022
(Kèm theo Quyết định số: 192/QĐ-UBND ngày 15/11/2022 của
Chủ tịch UBND xã Nhật Quang)

STT	Họ và tên chủ hộ	Dân tộc	Giới tính (Nam, Nữ)	Ngày, tháng năm sinh	Địa chỉ (thôn)
I	HỘ NGHÈO				
1	Trần Thị Xá	Kinh	Nữ	07/04/1955	Nhật Lệ
2	Nguyễn Văn Xá	Kinh	Nam	01/12/1967	Nhật Lệ
3	Nguyễn Văn Trường	Kinh	Nam	19/08/1963	Nhật Lệ
4	Phạm Thị Huế	Kinh	Nữ	25/06/1971	Nhật Lệ
5	Nguyễn Thị Chi	Kinh	Nữ	15/10/1955	Nhật Lệ
6	Trần Thị Noi	Kinh	Nữ	15/07/1960	Nhật Lệ
7	Lê Thị Lượ	Kinh	Nữ	07/09/1976	Nhật Lệ
8	Lê Thị Nhâm	Kinh	Nữ	01/01/1950	Nhật Lệ
9	Nghiêm Thị Sen	Kinh	Nữ	07/09/1949	Nhật Lệ
10	Lưu Đình Long	Kinh	Nam	01/01/1986	Nhật Lệ
11	Bùi Thị Càng	Kinh	Nữ	05/03/1936	Nhật Lệ
12	Phạm Thị Mỹ	Kinh	Nữ	06/06/1957	Nhật Lệ
13	Nguyễn Thị Thêm	Kinh	Nữ	02/06/1938	Nhật Lệ
14	Phạm Thị Ngói	Kinh	Nữ	01/01/1941	Nhật Lệ
15	Nguyễn Văn Tía	Kinh	Nam	10/10/1935	Nhật Lệ
16	Phạm Văn Lãng	Kinh	Nam	10/01/1935	Nhật Lệ

17	Phạm Thị Đảm	Kinh	Nữ	01/01/1949	Nhật Lệ
18	Phạm Thị Mềm	Kinh	Nữ	04/07/1946	Nhật Lệ
19	Bùi Thị Nghe (Thận)	Kinh	Nữ	12/10/1940	Nhật Lệ
20	Phạm Ngọc Hậu	Kinh	Nam	07/07/1986	Nhật Lệ
21	Nguyễn Hữu Đạm	Kinh	Nam	02/07/1948	Nhật Lệ
22	Phạm Thị Xoa	Kinh	Nữ	01/01/1955	Nhật Lệ
23	Bùi Thị Minh	Kinh	Nữ	04/09/1971	Nhật Lệ
24	Phạm Thị Nụ	Kinh	Nữ	10/03/1950	Quang Yên
25	Phạm Thị Hơ	Kinh	Nữ	01/01/1958	Quang Yên
26	Trần Thị Nhung	Kinh	Nữ	01/01/1963	Quang Yên
27	Nguyễn Thị Muôn	Kinh	Nữ	01/01/1947	Quang Yên
28	Hoàng Thị Gái	Kinh	Nữ	01/01/1953	Quang Yên
29	Nguyễn Thị Cam	Kinh	Nữ	10/11/1968	Quang Yên
30	Lưu Thị Tiến	Kinh	Nữ	20/10/1954	Quang Yên
31	Nguyễn Văn Nhân	Kinh	Nam	14/07/1930	Quang Yên
32	Phạm Thị Xoàng	Kinh	Nữ	15/05/1964	Quang Yên
33	Vũ Đức Thiện	Kinh	Nam	10/11/1972	Quang Yên
34	Nghiêm Đắc Hùng	Kinh	Nam	01/01/1938	Quang Yên
35	Nghiêm Thị Dĩnh	Kinh	Nữ	20/10/1959	Quang Yên
36	Lê Xuân Diệu	Kinh	Nam	01/01/1940	Quang Yên
37	Bùi Văn Nam	Kinh	Nam	02/09/1991	Quang Yên
38	Lưu Thị Định	Kinh	Nữ	10/07/1931	Quang Yên

39	Nghiêm Thị Đào	Kinh	Nữ	19/05/1958	Quang Yên
40	Phạm Thị Hiền	Kinh	Nữ	01/01/1950	Quang Yên
41	Nguyễn Thị Hương	Kinh	Nữ	01/01/1964	Tân An
42	Nguyễn Văn Thanh	Kinh	Nam	10/02/1935	Tân An
43	Nguyễn Thị Hòa	Kinh	Nữ	01/04/1935	Tân An
44	Lưu Đình Phiến	Kinh	Nam	04/10/1947	Tân An
45	Nguyễn Thị Được	Kinh	Nữ	07/01/1946	Tân An
46	Nguyễn Thị Bé	Kinh	Nữ	01/01/1940	Tân An
47	Đoàn Thị Bông	Kinh	Nữ	01/01/1930	Tân An
48	Lê Thị Bàng	Kinh	Nữ	01/08/1938	Tân An
49	Phạm Thị Lý	Kinh	Nữ	14/04/1944	Tân An
50	Nguyễn Thị Vẽ	Kinh	Nữ	01/01/1938	Tân An
51	Vũ Thị Chuyển	Kinh	Nữ	01/01/1950	Tân An
52	Vũ Thị Thanh	Kinh	Nữ	01/01/1947	Tân An
53	Vũ Thị Bích	Kinh	Nữ	20/12/1943	Tân An
II	HỘ CẬN NGHÈO				
1	Phạm Thị Cúc	Kinh	Nữ	17/02/1949	Nhật Lệ
2	Vũ Thị Nuôi	Kinh	Nữ	01/01/1936	Nhật Lệ
3	Nguyễn Thị Bé	Kinh	Nữ	08/06/1975	Nhật Lệ
4	Phạm Tiến Đạt	Kinh	Nam	01/01/1952	Nhật Lệ
5	Hoàng Thị Nhung	Kinh	Nữ	20/10/1964	Nhật Lệ
6	Phạm Thị Gái	Kinh	Nữ	01/01/1931	Nhật Lệ

7	Nguyễn Xuân Hoàng	Kinh	Nam	01/01/1930	Nhật Lệ
8	Nguyễn Văn Quân	Kinh	Nam	20/08/1962	Nhật Lệ
9	Nguyễn Văn Khuông	Kinh	Nam	01/01/1968	Nhật Lệ
10	Bùi Văn Diện	Kinh	Nam	01/01/1932	Nhật Lệ
11	Hoàng Văn Đồi	Kinh	Nam	10/08/1964	Nhật Lệ
12	Vũ Bá Tôn	Kinh	Nam	01/01/1934	Nhật Lệ
13	Vũ Thị Cồn	Kinh	Nữ	01/01/1950	Nhật Lệ
14	Nguyễn Thị Nhung	Kinh	Nữ	02/09/1940	Nhật Lệ
15	Nguyễn Thị Tư	Kinh	Nữ	01/01/1941	Nhật Lệ
16	Phạm Thị Lua	Kinh	Nữ	04/09/1941	Nhật Lệ
17	Bùi Thị Phái	Kinh	Nữ	16/06/1955	Nhật Lệ
18	Ngô Thị Chinh	Kinh	Nữ	01/01/1953	Nhật Lệ
19	Lê Xuân Hiếu	Kinh	Nam	27/02/1989	Nhật Lệ
20	Lê Thị Băng	Kinh	Nữ	01/01/1934	Nhật Lệ
21	Nguyễn Thị Đan	Kinh	Nữ	01/01/1953	Nhật Lệ
22	Phạm Thị Biên	Kinh	Nữ	22/07/1934	Nhật Lệ
23	Phạm Thị Thiêm	Kinh	Nữ	20/02/1938	Nhật Lệ
24	Nguyễn Thị Chon	Kinh	Nữ	04/09/1954	Nhật Lệ
25	Vũ Thị Nuôi	Kinh	Nữ	13/07/1937	Nhật Lệ
26	Nguyễn Thị Gấm	Kinh	Nữ	10/07/1967	Nhật Lệ
27	Nguyễn Văn Công	Kinh	Nam	10/02/1967	Nhật Lệ
28	Phạm Văn Danh	Kinh	Nam	04/07/1952	Nhật Lệ

29	Nguyễn Thị Thuận	Kinh	Nữ	01/01/1936	Nhật Lệ
30	Nguyễn Văn Đang	Kinh	Nam	10/05/1947	Nhật Lệ
31	Phạm Văn Thật	Kinh	Nam	19/08/1987	Nhật Lệ
32	Phạm Văn Đoan	Kinh	Nam	10/06/1983	Nhật Lệ
33	Lê Quang Trường	Kinh	Nam	10/01/1937	Quang Yên
34	Đỗ Thị Ngoan	Kinh	Nữ	10/03/1980	Quang Yên
35	Đỗ Xuân Thiêng	Kinh	Nam	15/06/1955	Quang Yên
36	Ngô Thị Xa	Kinh	Nữ	01/01/1931	Quang Yên
37	Đỗ Văn Sứ	Kinh	Nam	01/01/1953	Quang Yên
38	Lê Văn Vàng	Kinh	Nam	02/10/1985	Quang Yên
39	Đỗ Văn Bàng	Kinh	Nam	01/09/1940	Quang Yên
40	Nguyễn Thị Thúc	Kinh	Nữ	01/01/1921	Quang Yên
41	Lê Thị Miện	Kinh	Nữ	01/10/1923	Quang Yên
42	Lưu Thị Nụ	Kinh	Nữ	01/01/1928	Quang Yên
43	Lê Văn Thích	Kinh	Nam	04/10/1969	Quang Yên
44	Hoàng Đình Tiền	Kinh	Nam	02/04/1975	Quang Yên
45	Lưu Đình Bạch	Kinh	Nam	01/01/1968	Quang Yên
46	Lưu Thị Luận	Kinh	Nữ	01/06/1943	Quang Yên
47	Phạm Thị Nụ	Kinh	Nữ	01/01/1936	Quang Yên
48	Lưu Thị Bảo	Kinh	Nữ	01/01/1963	Quang Yên
49	Nguyễn Thị Chiến	Kinh	Nữ	01/01/1953	Quang Yên
50	Nguyễn Thị Xương	Kinh	Nữ	01/01/1940	Quang Yên

51	Lưu Thị Mau	Kinh	Nữ	01/01/1939	Quang Yên
52	Lê Văn Tăng	Kinh	Nam	14/12/1965	Quang Yên
53	Nghiêm Thị Ốc	Kinh	Nữ	01/01/1930	Quang Yên
54	Lưu Thị Hiền	Kinh	Nữ	01/01/1950	Quang Yên
55	Nguyễn Thị Hương	Kinh	Nữ	20/06/1968	Quang Yên
56	Lưu Thị Mão	Kinh	Nữ	01/01/1951	Tân An
57	Phạm Thị Lụa	Kinh	Nữ	17/07/1962	Tân An
58	Nguyễn Văn Luyện	Kinh	Nam	02/07/1953	Tân An
59	Trần Thị Hiến	Kinh	Nữ	19/05/1982	Tân An
60	Lưu Xuân Động	Kinh	Nam	20/06/1950	Tân An
61	Lưu Đình Phớn	Kinh	Nam	10/02/1974	Tân An
62	Phạm Ngọc Thanh	Kinh	Nam	06/05/1956	Tân An
63	Lưu Thị Luyến	Kinh	Nữ	10/04/1965	Tân An
64	Đỗ Văn Phương	Kinh	Nam	27/10/1960	Tân An
65	Đặng Văn Tín	Kinh	Nam	02/09/1958	Tân An
66	Phan Văn Thông	Kinh	Nam	03/02/1957	Tân An
67	Trần Thị Lớn	Kinh	Nữ	01/01/1943	Tân An
68	Phạm Thị Lệ	Kinh	Nữ	06/02/1962	Tân An
69	Lưu Đình Vàng	Kinh	Nam	01/01/1962	Tân An
70	Nguyễn Văn Tuyết	Kinh	Nam	01/01/1945	Tân An
71	Phạm Văn Nghĩa	Kinh	Nam	10/09/1983	Tân An
72	Lâm Hồng Quang	Kinh	Nam	03/04/1959	Tân An

73	Lưu Đình Hiên	Kinh	Nam	20/10/1980	Tân An
74	Bùi Minh Khao	Kinh	Nam	20/01/1940	Tân An
III	Tổng cộng (I+II): 127 Hộ				